TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2020/QĐST- HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 23 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Sơn T, sinh năm 1975

Nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Nơi Làm việc: Trường THCS phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

- Bị đơn: Chị Hồ Thị Phúc L, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Ngõ nhà 222 đường Quang Trung, tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Nơi làm việc: Trường THCS xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đinh Sơn T và chị Hồ Thị Phúc L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung: Đinh Thị Thảo Đ, sinh ngày 21/7/2001, hiện đang học Đại học Duy Tân, thành phố Đ và Đinh

Thục A, sinh ngày 16/4/2004, hiện đang học lớp 11 trường THPT Lương Thế Vinh, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Hai bên đương sự thoả thuận giao con Đinh Thị Thảo Đ cho anh T trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Đinh Thục A cho chị L trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không được ai cản trở.

- Về tài sản chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng

- Về án phí: Anh T, chị L mỗi người nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, anh T thoả thuận nộp thay cho chị L. Vì vậy, anh T nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006948 ngày 02 tháng 10 năm 2020. Trả lại cho anh T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà